

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Quốc Trung và bà Ngô Thị Như Hoa

Thư ký phiên tòa: ông Ninh Viết Tùng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Trung và bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/HSST ngày 05 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. BÙI ĐỨC H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: tổ 7, phường TN, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Văn C và mẹ là Nguyễn Thị H. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 11/9/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. HÀ LONG NH, sinh năm 2002. Nơi ĐKKHKT: xóm B, xã BL, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: xóm 7, xã SN, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (nay là tổ 7, phường QL, thành phố Hòa Bình); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Có bố là Hà Văn C và mẹ là Hà Thị H. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 11/9/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. BÙI THỊ NH1, sinh năm 2000. Nơi ĐKHKTT: thôn TT, xã ĐT, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. Nơi cư trú: xóm M, xã NP, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Có bố là Bùi Văn S và mẹ là Nguyễn Thị L; Có chồng là Lê Văn T (đã ly hôn) và 01 con trai sinh năm 2019 (sống cùng mẹ ở xã NP, Cao Phong, Hòa Bình). Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Vũ Thị Kim M, sinh năm 1973. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tổ 17, phường HN, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2020, sau khi tổ chức ăn uống, Bùi Đức **H** cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Sỹ **K** (sinh năm 1987 trú tại tổ 11, phường DC, thành phố Hòa Bình), Dương Văn Hai **T** (sinh năm 1985 trú tại thôn 10, xã HX, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh), Lê Ngọc **L** (sinh năm 1985, trú tại khu 3, phường TP, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh), Dương Văn **Kh** (sinh năm 1992 trú tại khu 7, phường HY, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh), Nguyễn Đình **A** (sinh năm 1998 trú tại xã TT, LT, Bắc Ninh), Trần Thị **L** (sinh năm 1985 trú tại TL, YT, Yên Định, Thanh Hóa), Vi Thị **S** (sinh năm 1985 trú tại xóm 15, LQ, YS, Tuyên Quang), Nguyễn Thanh **H1** (sinh năm 2001 trú tại CV, CG, Hải Dương), Đỗ Thị **H2** (sinh năm 1987 trú tại khu XH, thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội) tới quán Minh Minh 3 thuộc xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình (nay là tổ 7, phường Quỳnh Lâm, thành phố Hòa Bình) để hát. Khi đến nơi, cả nhóm lên phòng 301 thì **H** nảy sinh ý định mua ma túy về phòng hát cho mọi người sử dụng. Lúc này, **H** gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Tùng Hồng hỏi mua ketamine với giá 1.750.000đ. Khoảng 10 phút sau, có người đàn ông đi ô tô đến, **H** đưa tiền và cầm 01 (một) gói ma túy. Sau khi nhận được gói ma túy, **H** mang lên phòng 301 và để gói Ketamine lên đĩa sứ trên mặt bàn trong phòng hát. Trong quá trình hát, có người trong phòng gọi thêm hai nhân viên là Bùi Thị **Nh1** (sinh năm 2000 trú tại xóm Mạc, xã Nam Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình) và Đặng Thị **Ph** (sinh năm 2001 trú tại Vĩnh Tuy, Bình Giang, Hải Dương) lên rót bia. Trong lúc

đang hát, **Nh1** có nghe thấy người hỏi “có biết sào ke không”, **Nh1** trả lời là không biết sau đó tự cầm đĩa sứ bên trên có 01 (một) gói ketamine và một ống hút tự chế cuộn bằng tiền polime mệnh giá 10.000đ ra hành lang tầng 3 gọi Hà Long **Nh** (là nhân viên phục vụ của quán) lên “sào ke”. lát sau, **Nh** đi lên tầng 3 và nhận lấy đĩa sứ từ tay **Nh1** ở ngoài hành lang rồi **Nh** đi lại bàn uống nước bỏ gói ketamin và đĩa sứ trên mặt bàn rồi dùng bật lửa hơ qua đĩa sau đó **Nh** cầm gói ketamin và đĩa sứ đi vào phòng 301, còn **Nh1** cầm ống hút tự chế đi vào sau. Khi vào phòng, **Nh** đặt đĩa sứ trên mặt bàn rồi đổ ketamine lên và chia thành nhiều đường nhỏ sau đó bê đĩa Ketamine vừa sào xong mang đi mời mọi người trong phòng sử dụng. Sau khi mời khách sử dụng ma túy xong, **Nh** bỏ đĩa Ketamine tại bàn rồi đi xuống tầng 1 tiếp tục làm việc. Đến khoảng 01 giờ 30’ ngày 11/9/2020, tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang tại phòng 301 đang có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa cứng; 01 (một) ống hút tự chế bằng tiền polime mệnh giá 10.000đ; 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải các đối tượng về trụ sở để làm việc và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định. Đến khoảng 03h50 phút ngày 11/9/2020, Hà Long **Nh** đến cơ quan công an đầu thú.

Ngày 29/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã ra lệnh khám xét đối với nơi ở của Bùi Đức **H** và Hà Long **Nh**. Quá trình khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bản kết luận giám định số: 290/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,63gam (Không phải sáu mươi ba gam) là ma túy, loại Ketamine*”.

Bản kết luận giám định số 317/KLGD-CAT-PC09 ngày 02/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự kết luận – Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Bên trong ống được quấn bằng tờ tiền 10.000đ, bên trong 02 túi nilon và trên bề mặt đĩa sứ màu trắng trong gói niêm phong ghi “VẬT CHỨNG THU GIỮ” vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tại phòng 301, quán Karaoke Minh Minh 3 thuộc xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình*” gửi giám định có tám viên ma túy, loại Ketamine”.

Bản kết luận giám định số 7502/C09-P6 ngày 02/12/2020 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự kết luận:

“- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file video gửi giám định

- Đã trích xuất hình ảnh các đối tượng trong mẫu cần giám định thành văn bản

- Không tiến hành chuyển nội dung tiếng nói trong các file mẫu cần giám định thành văn bản, do mẫu cần giám định quá nhiều ồn nhiễu, người dịch không nghe được”

Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 04/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh** và Bùi Thị **Nh1** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh** và Bùi Thị **Nh1** thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình để xử phạt Bùi Đức **H** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình để xử phạt Hà Long **Nh** từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 để xử phạt Bùi Thị **Nh1** từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ, nên có căn cứ xác định: Đêm ngày 10/9/2020, các bị cáo Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh**, Bùi Thị **Nh1** đã có hành vi tổ chức cho mình và 10 đối tượng khác gồm Đặng Thị **Ph**, Dương Văn Hai **Th**, Đỗ Thị **H1**, Dương Văn **Kh**, Lê Ngọc **L**, Trần Thị **L1**, Nguyễn Thanh **H2**, Nguyễn Sỹ **K**, Vi Thị **S**, Nguyễn Đình **A** sử dụng trái phép ma túy tổng hợp (Ketamine) tại phòng 301 quán Karaoke Minh Minh 3 thuộc xóm 7, xã Sủ Ngòi (nay là tổ 7, phường Quỳnh Lâm), TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, đây còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, cung cấp ma túy, tụ tập, chế biến ma túy để cùng nhau sử dụng bị nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật, nể nang, nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mình và những người khác nên vẫn cố tình thực hiện. Cáo trạng truy tố các bị cáo Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh**, Bùi Thị **Nh1** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án

Đây là vụ án có nhiều đối tượng cùng nhau tham gia thực hiện tội phạm **Nh1**ng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, chỉ đạo, điều hành, phân công trách nhiệm, vai trò của từng người một cách rõ ràng, chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, bị cáo **H** là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua và cung cấp ma túy để tổ chức sử dụng nên giữ vai trò chính. Bị cáo Hà Long **Nh** khi

được bị cáo **Nh1** nhờ chế biến ma túy (sào ke) đã tiếp thu ý chỉ và thực hành tích cực. **Nh** còn là người trực tiếp đưa ma túy cho các đối tượng khác sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng, sau bị cáo **H** là phù hợp. Bị cáo **Nh1** chỉ tham gia với vai trò giúp sức khi liên hệ bị cáo **Nh** tới chế biến ma túy cho khách nên giữ vị trí thứ yếu .

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra gia đình bị cáo **H** có công với đất nước; bị cáo **Nh** ra đầu thú; bị cáo **Nh1** có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt với từng bị cáo.

Căn cứ vào vị trí, vai trò, tính chất hành vi phạm tội và nhân thân người phạm tội, HĐXX xét thấy, bị cáo Hà Long **Nh** và bị cáo Bùi Thị **Nh1** tham gia với vị trí, vai trò thứ yếu trong vụ án nên có thể quyết định cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của hình phạt được áp dụng và trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc ma túy

Bị cáo Bùi Đức **H** khai nhận mua ma túy của đối tượng tên là Tùng “Hồng” để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Tuy nhiên, do chưa xác định được hành vi, con người cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án

- Đối với bà Vũ Thị Kim **M** là chủ quán Karaoke Minh Minh 3, khi cho các bị cáo thuê phòng 301 đã không biết mục đích thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Song, bà **M** có sơ hở trong quản lý địa điểm kinh doanh Karaoke của mình và các nhân viên của quán nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với bà Minh là phù hợp.

- Đối với các đối tượng tham gia sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 10/9/2020 tại quán Karaoke Minh Minh 3 gồm, Dương Văn Hai **Th**, Đỗ Thị **H1**, Dương Văn **Kh**, Lê Ngọc **L**, Trần Thị **L1**, Nguyễn Thanh **H1**, Vi Thị **S**, Nguyễn Đình **A**. Quá trình điều tra xác định các đối tượng trên không liên quan đến việc các bị cáo trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

- Đối với Đặng Thị **Ph** và Nguyễn Sỹ **K** có dương tính với ma túy song xác định không liên quan đến việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 10/9/2020 nên không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thu giữ trên mặt bàn trong phòng hát 301 của quán Karaoke Minh Minh 3 có 01 (một) gói Ketamine với khối lượng 0,63g song chưa xác định được là ma túy của đối tượng nào nên tiếp tục lưu giữ để điều tra và xử lý sau.

Đối với các vật chứng khác gồm 02 cốc thủy tinh, 02 thẻ nhựa dạng vỏ sim điện thoại, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 02 túi nilon, 01 bình thủy tinh xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm cụ thể như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 65/BB ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

Đối với 01 đầu thu tín hiệu nhãn hiệu KBVISION thu giữ của quán Karaoke Minh Minh 3 xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho chủ sở hữu là bà Vũ Thị Kim Minh.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh** và Bùi Thị **Nh1** phải chịu án phí hình sự 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bùi Đức **H**, Hà Long **Nh** và Bùi Thị **Nh1** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Bùi Đức H** 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Hà Long Nh** 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/9/2020.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Bùi Thị Nh1** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 cốc thủy tinh, 02 thẻ nhựa dạng vỏ sim điện thoại, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 02 túi nilon, 01 bình thủy tinh.

- Trả lại cho bà Vũ Thị Kim **M** 01 đầu thu tín hiệu nhãn hiệu KBVISION.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm cụ thể như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 65/BB ngày 09/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo **Bùi Đức H**, **Hà Long Nh**, **Bùi Thị Nh1** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Vũ Thị Kim Minh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn